

Ninh Hòa, ngày 23 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 617/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021, về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ K, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn 1, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

- Bi đơn: Ông Trần Thanh B, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn 1, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

B. 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Mỹ K và ông Trần Thanh

2. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ K và ông Trần Thanh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Duy T, sinh ngày: 20/01/2013 cho bà Lê Thị Mỹ K trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Giao con chung tên Trần Duy K, sinh ngày: 05/6/2015 cho ông Trần Thanh B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Lê Thị Mỹ K, ông Trần Thanh B không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Bà Lê Thị Mỹ K, ông Trần Thanh B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Mỹ K, ông Trần Thanh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Mỹ K, ông Trần Thanh B mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà K tự nguyện nộp án phí thay cho ông B. Tổng cộng bà Lê Thị Mỹ K phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004267 ngày 03/12/2021 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Hoàn lại cho bà Lê Thị Mỹ K 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

Quy định chung: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã N
- Các đương sự;
- UBND xã N
- GCNKH số: 32/2012 ngày 13/6/2012;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Hải